TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2018/HNGĐ-ST
Ngày 11-10-2018
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN D, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Bà Lương Thị Thùy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Quang Thương

Bà Phạm Thị Hằng

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Đậm- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 69/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018 về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2018/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị Kim A; nơi cư trú: Tổ 33 khu 15 phường G, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- *Bị đơn:*Anh Bùi Đức D; nơi cư trú: Tổ dân phố Phú Hải 2, phường A, quận D, Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/06/2018, bản tự khai và trong quá trình chuẩn bị xét xử, nguyên đơn là chị Hoàng Thị Kim Atrình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Bùi Đức D xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập

quán, có đăng ký kết hôn ngày 18/9/2013 tại Ủy ban nhân dân phường A, quận D, thành phố Hải Phòng. Sau khi cưới, chị và anh D chung sống tại gia đình anh D ở phường A, quận D, thành phố Hải Phòng. Vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 4 năm, thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chưa có con chung và anh D có quan hệ với người phụ nữ khác, bản thân chị đã khuyên bảo nhiều lần nhưng không được. Mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, nên từ đến tháng 8 năm 2017 chị và anh D đã sống ly thân, chị về nhà bố mẹ đẻ chị ở V, tỉnh Phú Thọ sinh sống, chị và anh D không còn quan tâm tới nhau về tình cảm cũng như kinh tế. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về con chung: Chị và anh D chưa có con chung.

Về tài sản và công nợ chung: Chị và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại Biên bản xác minh về mâu thuẫn vợ chồng ở chính quyền địa phương cũng xác nhận: Chị Kim Avà anh D trong quá trình chung sống tại khu dân cư có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân cụ thể thì không nắm được, hiện tại chị Kim Ađã bỏ về quê ở V, Phú Thọ, vợ chồng đã không còn chung sống với nhau từ nhiều tháng nay.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh D nhưng anh D không cung cấp lời khai cũng như không lên Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị Kim Anh. Tòa án đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh D đều vắng mặt. Tòa án đã mở phiên tòa đưa vụ án ra xét xử vào ngày 05/10/2018, song anh D vẫn vắng mặt không lý do. Tòa án đã hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227, Điều 233, Điều 235 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Kim Avẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị ly hôn anh D. Về con chung: Chị và anh D chưa có con chung. Về tài sản và công nợ chung: Chị và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận D thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Về tài sản và công nợ chung: Chị Kim Akhông yêu cầu nên không phải xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Chị Kim Acó đơn đề nghị Tòa án nhân dân quận D giải quyết ly hôn với anh D, hiện anh D cư trú tại phường A, quận D, thành phố Hải Phòng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận D, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Bùi Đức D đã được Tòa án nhân dân quận D tống đạt các văn bản tố tụng nhưng anh D cố tình vắng mặt, không đến Tòa án để hòa giải nên không tiến hành hòa giải được. Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử và tống đạt cho anh D nhưng anh D vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do. Do đó, Tòa án đã hoãn phiên tòa và tống đạt hợp lệ cho anh D nhưng tại phiên tòa hôm nay anh D vẫn vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh D theo thủ tục chung.

- Về quan hệ hôn nhân:

[3] Chị Hoàng Thị Kim Avà anh Bùi Đức D xây dựng gia đình với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định Luật Hôn nhân và Gia đình. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ.

[4] Quá trình chung sống chị Kim Avà anh D phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chưa có con chung và anh D có quan hệ với người phụ nữ khác, nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn không được giải quyết dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn, từ tháng 8 năm 2017 vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Theo quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình: *"1. Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. 2. Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thỏa thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác, học tập, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và lý do chính đáng khác"*. Như vậy, có thể thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Kim Avà anh D lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu của chị Kim Avề việc xin ly hôn anh D là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên cần chấp nhận.

- Về con chung:

[5] Chị Kim Avà anh D chưa có con chung.

- Về tài sản và công nợ chung:

[6] Chị Kim Akhông yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí:

[7] Chị Hoàng Thị Kim A là nguyên đơn trong vụ án ly hôn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[8] Chị Kim Avà anh D được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 207, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị Kim Avà anh Bùi Đức D.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị Kim Aphải nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Kim Ađã nộp theo biên lai số 14498 ngày 26 tháng 06 năm 2018, tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận D, thành phố Hải Phòng.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Hoàng Thị Kim Acó mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Bùi Đức D vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận D;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D;
- UBND phường A (số 35/2013)
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Thùy